

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ YÊN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST

Ngày 30-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chăm Xuân Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bổng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

- Đinh Công A, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1997 tại xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: bản T, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Đinh Công K, sinh năm 1975 và bà Hà Thị U, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1996; địa chỉ: bản L, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: bản V, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Đinh Văn V, sinh năm 1991; địa chỉ: bản T, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Mùi Văn T, sinh năm 1997; địa chỉ: bản Bó Vả, xã P, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Vì Quốc K, sinh năm 1984; địa chỉ: bản V, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2020 Đinh Công A, Đinh Văn V, Mùi Văn T cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Đinh Văn V. Sau khi ăn xong A, V và T cùng nhau đi hát ở quán Karaoke Thời Đại (thuộc khu vực bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La). Khi đi đến quán hát, nhóm A gặp Hoàng Văn B nên rủ B đi hát cùng. Khi hát tại quán Karaoke Thời Đại, B nói với A: “*mẹ mày, tao mời mày cốc bia*”; A đáp “*mẹ mày sao mày chửi tao*”, sau đó giữa A với B có lời qua tiếng lại với nhau, lúc này V vào can ngăn và bảo B về trước.

Sau khi hát xong, A đi về, thấy B đang đi phía trước nên A đã điều khiển xe đi đuổi theo xe của B đến đoạn đường Quốc lộ 37, trước nhà chị Hoàng Thị H, do xích mích, lời qua, tiếng lại giữa A và B nên cả hai đã dừng xe lại, cãi nhau rồi xảy ra ra xô xát. Cả hai dùng tay không để đánh nhau nhưng không trúng. Lúc này V có mặt, can ngăn nhưng không được nên V đã dùng tay phải tát vào mặt A và B mỗi người một cái rồi đẩy cả hai người ra. Khi bị V đẩy ra, B bị ngã xuống đất, B đứng dậy và chạy vào bếp của nhà chị H để lấy dao. Lúc này A cầm 01 đoạn gậy gỗ đuổi theo B phía sau, còn V cũng chạy theo để can ngăn.

Khi A và V chạy đến cổng nhà chị H thì thấy B đi từ bếp nhà chị H ra, tay phải cầm 01 con dao. Lúc này A đang cầm 01 đoạn gậy, rồi vút xuống và liền nhặt 01 viên gạch ba vạnh ở lề đường Quốc lộ 37, trước nhà chị H. Khi B đi ra đến phía sân nhà chị H, A dùng 02 tay cầm viên gạch ba vạnh và ném trúng vào vùng mặt bên trái của B. Làm B ngã xuống đất, A và V đưa B đi cấp cứu tại bệnh viện Đa Khoa Phù Yên.

Do có hành vi trên, tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-PY ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đinh Công A về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Công A phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Công A từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộ bìa cát tông, được niêm phong, bên trong đựng 03 miếng gạch, màu xám, có kích thước (10 x 05 x 08)cm; (10 x 05 x 7,3)cm; (20 x 9,5 x 10)cm, bề mặt nhám nhò, có bám dính bùn đất; 01 thanh gỗ, hình tròn, màu xám trắng, dài 86cm, đường kính 4,5cm, hai đầu thanh gỗ có vết cắt nhám nhò, được cuốn bằng giấy A3 và được dán kín, niêm phong; 01 con dao, dài 32cm, lưỡi

dao bằng kim loại, màu đen, kích thước 20 x 5,5cm; đầu dao bằng, trên lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 12cm, đường vanh trung bình 10cm, dao cũ đã qua sử dụng (được bọc bằng giấy màu trắng, đã được niêm phong).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe và đã bồi thường xong. Kiểm sát viên không có ý kiến gì thêm;

Về án phí: Đề nghị bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị hại có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ vào điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 23 tháng 5 năm 2020 Đinh Công A đã có hành vi “Cố ý gây thương tích” cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Công A được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[3] Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại đường Quốc lộ 37, thuộc địa phận bản V, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[4] Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với đối với Hoàng Văn B là 12,88% (làm tròn số: 13%).

[5] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[6] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 03 miếng gạch ba vanh, màu xám; 01 thanh gỗ tròn.

[7] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Công A phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự;

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Đinh Công A đã thực hiện hành vi dùng 01 viên gạch ba vanh (là hung khí nguy hiểm) ném và gây thương tích cho Hoàng Văn B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (mười ba phần trăm). Vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[9] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Do đó, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để đảm bảo giáo dục đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi của Đinh Văn V và Hoàng Văn B, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, cần chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại về sức khỏe với các khoản chi như: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa bệnh, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bị hại với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Xét việc thỏa thuận bồi thường không bị ép buộc, không trái đạo đức xã hội và không trái pháp luật, cần chấp nhận.

[12] Đối với vật chứng vụ án:

- 01 hộp bìa cát tông, được niêm phong, bên trong đựng 03 miếng gạch, màu xám, có kích thước (10 x 05 x 08)cm; (10 x 05 x 7,3)cm; (20 x 9,5 x 10)cm, bề mặt nhám nhở, có bám dính bùn đất; 01 thanh gỗ, hình tròn, màu xám trắng, dài 86cm, đường kính 4,5cm, hai đầu thanh gỗ có vết cắt nhám nhở, được cuốn bằng giấy A3 và được dán kín, niêm phong; 01 con dao, dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, kích thước 20 x 5,5cm; đầu dao bằng, trên lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 12cm, đường vanh trung bình 10cm, dao cũ đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[13] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14] Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Công A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đinh Công A 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông, được niêm phong, bên trong đựng 03 miếng gạch, màu xám, có kích thước (10 x 05 x 08)cm; (10 x 05 x 7,3)cm; (20 x 9,5 x 10)cm, bề mặt nhám nhỡ, có bám dính bùn đất; 01 thanh gỗ, hình tròn, màu xám trắng, dài 86cm, đường kính 4,5cm, hai đầu thanh gỗ có vết cắt nhám nhỡ, được cuốn bằng giấy A3 và được dán kín, niêm phong; 01 con dao, dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, kích thước 20 x 5,5cm; đầu dao bằng, trên lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 12cm, đường vanh trung bình 10cm, dao cũ đã qua sử dụng (được bọc bằng giấy màu trắng, đã được niêm phong).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 586 và điểm a khoản 1 Điều 590 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại sức khỏe và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại Hoàng Văn B số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đinh Công A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án (ngày 30/9/2020).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Trại TG;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- UBND xã G;
- Chi cục THADS huyện PY  
(Ấn có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cầm Xuân Thủy**